TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:102/2022/HS-ST
Ngày 15-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh và bà Vũ Thị Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn P, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: KDC Tiền Định, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 05/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Tĩnh (đã chết), ông Nguyễn Văn Tĩnh được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng "Huân chương chiến công" hạng nhất năm 1997 và bà Vũ Thị Đềm. Có vợ Nguyễn Thị Phương Thảo (đã ly hôn) có 01 con, sinh năm 2014.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 258 ngày 21/11/2021 của Công an thành phố Chí Linh, xử phạt Nguyễn Văn P 350.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép". Phong đã nộp phạt ngày 29/11/2021.

Nhân thân:

Bản án số 07 ngày 10/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), xử phạt Nguyễn Văn P 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài

sản". Phong chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/8/2010, nộp án phí ngày 22/11/2010.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17 ngày 02/01/2013, xử phạt Nguyễn Văn P 2.000.000 đồng về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác".

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10 ngày 16/02/2014 của công an phường Sao Đỏ, thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), xử phạt Nguyễn Văn P 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Phong đã nộp phạt ngày 17/3/2014.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39 ngày 16/01/2016 của công an phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), xử phạt Nguyễn Văn P 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Phong đã nộp phạt ngày 03/02/2016.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 144 ngày 23/8/2017 (hành vi ngày 23/3/2017) của công an thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), xử phạt Nguyễn Văn P 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Phong đã nộp phạt ngày 29/3/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2022 đến ngày 08/7/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn B, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Thôn Thanh Tảo, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 7/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Bẩy và bà Trần Thị Điều. Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 78 ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân thành phố Chí Linh xử phạt Nguyễn Văn B 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Bản chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2022 đến ngày 08/7/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Chị Hà Thị H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn Luông, xã Thành Minh, huyện Yên Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

Anh Phạm Văn H, sinh năm 1967. Địa chỉ: KDC Lôi Động, phường Cộng Hòa, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- *Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*

+ Ông Nguyễn Đức Phú - Thẩm tra viên TAND thành phố Chí Linh

+ Ông Hoàng Đắc Thắng- Kiểm tra viên VKSND thành phố Chí Linh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/7/2022, Nguyễn Văn P nhận được điện thoại qua ứng dụng messenger của Hà Thị Hường (tên gọi khác là Duyên), sinh năm 2000, trú tại: thôn Luông, xã Thành Minh, huyện Yên Thành, tỉnh Thanh Hoá (là bạn gái của Phong) hẹn Phong ra khách sạn Duyên Hải 2 ở khu dân cư Lôi Động, phường Cộng Hoà, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Phong nhờ Nguyễn Văn B chở ra khách sạn Duyên Hải 2. Khoảng 00 giờ ngày 05/7/2022, Bản điều khiển xe mô tô 34C1-016.42 (xe Bản mượn của bố là ông Nguyễn Văn Bẩy để đi lại) chở Phong ra khách sạn Duyên Hải 2 gặp Hường. Khi đi Phong đem theo 01 cóng thuỷ tinh bên trong chứa ma tuý (Phong mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực dốc Mông, xã Quang Thành, thị xã Kinh Môn từ ngày 01/7/2022), 02 ống hút bằng nhựa màu vàng và xanh để trong túi quần (Bản không biết Phong đem theo cóng thuỷ tinh và ma tuý). Đến nơi Phong nhờ Bản quay về nhà lấy sạc điện thoại còn Phong thuê phòng 206 của khách sạn và cùng Hường lên phòng nghỉ. Khi vào phòng, Phong bỏ cóng thuỷ tinh chứa ma tuý và ống hút mang từ nhà rồi lấy nắp chai nước bằng nhựa có sẵn trong phòng, đục hai lỗ rồi lắp ống hút và cóng thuỷ tinh thành bộ dụng cụ sử dụng ma tuý. Sau đó, Phong châm lửa sử dụng ma tuý và bảo Hường "chơi đi" (ý Phong bảo Hường sử dụng ma tuý), Hường đồng ý, Phong châm lửa hơ nóng cóng thuỷ tinh để Hường sử dụng ma tuý. Khoảng 15 phút sau, Bản vào phòng 206 thì thấy Phong và Hường đang sử dụng ma tuý thì Bản tự ngồi xuống sử dụng ma tuý. Phong để mặc cho Bản sử dụng ma tuý, không có ý kiến gì. Sau đó, Bản về nhà Phong ngủ còn Phong và Hường ở lại khách sạn. Đến 11 giờ cùng ngày, Bản quay lại phòng 206 để đón Phong thì thấy bộ đồ sử dụng ma tuý để ở trên bàn uống nước trong phòng nên tự lấy sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, chị Nguyễn Thị Duyên, sinh năm 1972 là chủ khách sạn gọi cửa phòng 206 nhắc nhở giữ gìn an ninh trật tự. Sau khi chị Duyên đi khỏi, Phong bảo Bản tháo bộ đồ sử dụng ma tuý để vất đi. Bản tháo bộ đồ sử dụng ma tuý ra cầm ở tay phải, rồi đi theo sau Phong ra ngoài cửa, khi nhìn thấy có người đang ở cầu thang bộ đi lên thì Phong bảo Bản vất bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đi. Bản đi đến gần thùng rác ở cạnh cầu thang máy tầng 2 rồi thả bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đang cầm trên tay vào thùng rác. Sau đó Bản và Phong cùng quay về phòng 206 của khách sạn.

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 05/7/2022, công an thành phố Chí Linh tiến hành kiểm tra phát hiện tại Phòng 206 khách sạn Duyên Hải 2, địa chỉ: khu dân cư Lôi Động, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương có Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn B và Hà Thị Hường có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên mặt bàn trong phòng 206: 01 (chai) nước bằng nhựa, nhãn hiệu

Belmons, cao 22 cm, mặt đáy đường kính 5,5 cm và 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, không nhãn mác. Thu giữ tại vị trí trong thùng rác trước cửa thang máy cạnh phòng 206: 01 (một) ống hút bằng nhựa màu vàng dài 20,9 cm, 01 (một) ống hút bằng nhựa, màu xanh, dài 22,7 cm và 01 (một) coóng thủy tinh màu trắng, dài 10 cm, một đầu gắn với nắp nhựa màu trắng đường kính 3,2 cm(nắp nhựa được đục hai lỗ), phần bầu coóng thủy tinh có chất cặn màu đen nghi là ma túy. Tạm giữ của Nguyễn Văn P 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S màu vàng nhạt, đã qua sử dụng và của Hà Thị Hường 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 màu đỏ, đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất dữ liệu camera tại tầng 2 khách sạn Duyên Hải 2 tại thời điểm xảy ra sự việc; trích xuất hình ảnh từ dữ liệu và Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn P đã nhận dạng và mô tả lại diễn biến sự việc như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 424/KL-KTHS ngày 08/7/2022 của Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn màu đen trong cóng thủy tinh màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định khối lượng là 0,148 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định 0,110 gam ma tuý, loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 4822 ngày 16/9/2022 của Viện khoa học hình sự, Bộ công an kết luận: không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tập video mẫu cần giám định. (đã trích xuất một số hình ảnh và mô tả hành động của các đối tượng xuất hiện trong video).

Tại bản cáo trạng số 87/CT-VKS-CL ngày 17-10-2022,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn P về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, truy tố Nguyễn Văn B về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hai bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Toà án:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Từ 14 tháng đến 17 tháng tù về tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 8 năm 8 tháng đến 9 năm 5 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 06/7/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 16 tháng tù đến 19 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2022.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Phong từ 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng sung quỹ nhà nước về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phong và bị cáo Bản về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau giám định; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Phong, Bản mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, như: Lời khai nhận tội của các bị cáo, biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ đến 19 giờ 30 phút, ngày 05/7/2022, tại phòng 206 khách sạn Duyên Hải 2, ở khu dân cư Lôi Động, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn P có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để Phong và Hà Thị Hường, Nguyễn Văn B cùng sử dụng. Để tránh bị phát hiện Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn B còn có hành vi cất giấu trái phép 0,148 gam ma túy, loại Methamphetamine tại thùng rác trước cửa thang máy cạnh phòng 206 của khách sạn, thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh kiểm tra phát hiện thu giữ vật

chứng. Hành vi của Nguyễn Văn P đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, hành vi của Nguyễn Văn B đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật theo cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe.

[3] Khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét tới vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Về vai trò: Trong vụ án này, đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy thì Phong giữ vai trò chính còn Bản giữ vai trò thực hành.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phong không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Bản phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi của mình. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật luật hình sự. Bị cáo Phong có bố đẻ được tặng Huân chương nên hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phong về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phong và bị cáo Bản về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy và công cụ phương tiện sử dụng phạm tội được hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn B và Hà Thị Hường, công an thành phố Chí Linh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với địa điểm các đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý là tại phòng 206 của Khách sạn Duyên Hải 2 do ông Phạm Văn Hải và bà Nguyễn Thị Duyên làm chủ. Việc các đối tượng sử dụng ma tuý tại phòng nghỉ ông Hải và

bà Duyên không biết, khi phát hiện các đối tượng có biểu hiện nghi vấn đã trình báo công an thành phố Chí Linh, do đó Cơ quan điều tra không đặt ra xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma tuý cho Nguyễn Văn P ngày 01/7/2022, Phong không biết rõ nhân thân, lý lịch; Đối với ông Nguyễn Văn Bảy cho Bản mượn xe mô tô 34C1-016.42 để đi lại, không biết Bản sử dụng xe đi đâu, làm việc gì cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn P.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn B.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 năm 04 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 06/7/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 21 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 06/7/2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn P 50.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

4. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 424/KL-KTHS có dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong đựng 0,110 gam ma tuý, loại Methamphetamine; 01 coong thủy tinh màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi đến giám định; 01 chai nhựa nhãn hiệu Belmons, cao 22cm, mặt đáy đường kính 5,5cm; 01 bật lửa ga màu đỏ không nhãn mác; 01 ống hút bằng nhựa màu vàng dài 20,9cm; 01 ống hút bằng nhựa màu xanh dài 22,7cm; 01 lắp nhựa màu trắng, đường kính 3,2cm đục hai lỗ *(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-10-2022 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh)*.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an thành phố Chí Linh;
- Phòng cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp công an tỉnh Hải Dương.
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Chí Linh;
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh